TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53**/2023/HSST
Ngày 04 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP HÀ NỘI

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa***: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 51/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 3 năm 2023, đối với:

Bị cáo: **Bùi Văn G**, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Đ, xã H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị K, sinh năm 1965; có vợ là: Lương Thị B, sinh năm 1996; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/02/2023, tạm giữ ngày 26/02/2023; hủy bỏ tạm giữ ngày 01/3/2023; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lê Công T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Phòng 1703 Tòa 27A1 Green Star, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/02/2023, Bùi Văn G đi xe bus từ nhà ở tỉnh Vĩnh Phúc xuống Thành phố Hà Nội, mục đích tìm việc làm. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, G đi vào công viên Hòa Bình thuộc phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do chưa tìm được việc làm, G phát hiện nhiều xe máy dựng trên vỉa hè đường Đỗ Nhuận gần cổng công viên Hòa Bình, phường Xuân Đỉnh nên G nảy sinh ý định trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu sài. G đi bộ ra chỗ khu vực để xe máy, thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35B2-787.64 của anh Lê Công T dựng trên vỉa hè, xe không khóa cổ, không khóa càng. G đi đến dắt xe máy từ trên vỉa hè xuống dưới lòng đường. Khi G dắt xe máy đi ra phía đầu đường Đỗ Nhuận giao với đường Phạm Văn Đồng thì bị tổ công tác Công an phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm cùng quần chúng nhân dân phát hiện hô hoán; G đã vứt lại xe máy rồi bỏ chạy thì bị Công an phường Xuân Đỉnh bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của Bùi Văn G: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35B2-787.64; số khung: 391XLY255565; số máy: JA39E1593064, đã cũ, đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra yêu cầu định giá tài sản là xe máy do Bùi Văn G trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: *01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35B2-787.64 trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).*

Anh Lê Công T trình bày: Anh mua lại chiếc xe máy trên của anh Vũ Văn Hanh có địa chỉ: Thôn 5, xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Qua tra cứu, xác minh, xác định đăng ký xe máy mang tên anh Vũ Văn Hanh có địa chỉ như nêu trên. Xe máy không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh anh Vũ Văn Hanh, xác định hiện anh Hanh đi làm xa, không có mặt tại địa phương.

Ngày 14/3/2023, cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng số 29, đến ngày 17/3/2023 đã trả chiếc xe máy Wave, biển kiểm soát 35B2-787.64 cho anh Lê Công T. Anh T đã nhận lại xe máy và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSBTL ngày 21/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội truy tố Bùi Văn G về tội "*Trộm cắp tài sản"*, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Văn G về tội "*Trộm cắp tài sản*", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn G từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự nên không phải giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của Bị hại, Người làm chứng cùng các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 26/2/2023, Bùi Văn G đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35B2-787.64 trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) của anh Lê Công T.

Hành vi Bùi Văn G lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 12.000.000 đồng như nêu trên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong quyết định truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, vì vậy cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự .

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nơi công cộng, giữa ban ngày thể hiện việc coi thường pháp luật; tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị lớn (12.000.000 đồng), vì vậy cần phải xử bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Lê Công T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn G** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn G 09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Bùi Văn G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Bùi Văn G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Lê Công T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa